

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2021/DS-PT

Ngày: 30 – 6 – 2021.

*“Tranh chấp về bồi thường thiệt hại
do danh dự, nhân phẩm, uy tín”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Tuyết

Các thẩm phán: Ông Hoàng Kim Khánh

Ông Nguyễn Hườn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Hiếu - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, Tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 16/2021/DS-PT ngày 02 tháng 3 năm 2021 về việc *“Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín”*

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 142/2020/DS-ST Ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân TP Buôn Ma Thuột bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐPT- DS ngày 25/3/2021 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị T - Sinh năm: 1973

Địa chỉ: Số nhà 92/25, đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - (Có mặt tại phiên tòa).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư Hồ Nguyên L

Địa chỉ: Công ty luật TNHH MTV T - 384/8B N, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh - (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Bị đơn:** Bà Lê Kim D - Sinh năm: 1971

Địa chỉ: Số nhà 06, đường N, phường Tự An, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Xuân P - Sinh năm: 1976

Địa chỉ: Số nhà 122A/6, đường T, phường E, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - (Có mặt).

Do có kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn Bà Nguyễn Thị T trình bày:**

Năm 2012, bà T được điều động về trường tiểu học L. Trong thời gian về trường công tác, bà luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ nhưng cuối năm học 2012-2013, hiệu trưởng không xếp loại thi đua cho bà. Không đồng ý với xếp loại cuối năm, bà Tân đã viết đơn lên Ban giám hiệu và công đoàn thì hiệu trưởng đã đưa danh sách có tên bà lên Phòng giáo dục đề nghị xét danh hiệu Lao động tiên tiến nhưng không rõ lý do gì Phòng giáo dục đã cắt danh hiệu thi đua này.

Đầu năm học 2013-2014, hiệu trưởng giao cho bà làm Tổ trưởng tổ chuyên môn khối 4+5 và Thư kí hội đồng nhưng sau đó hiệu trưởng Lê Kim D bảo bà phải rút tất cả đơn từ do bà khiếu nại thì hiệu trưởng mới duy trì chức danh nêu trên bà không đồng ý. Thế là từ năm học này, mặc dù bà công tác tốt nhưng hiệu trưởng đã có nhiều văn bản gửi các cấp vụ không bà và cắt thi đua Lao động tiên tiến của bà ngay tại trường, cụ thể năm học 2014-2015 hiệu trưởng không xếp loại cho bà (Theo báo cáo ngày 05/9/2015 có biên bản 26/27 thành viên đồng ý nhưng tại văn bản số 141/NV ngày 25/3/2019 thì hiệu trưởng xếp loại bà T hoàn thành nhiệm vụ).

Từ sự việc trên, bà T nhận thấy nhiều lần hiệu trưởng lập biên bản vu khống và cắt thi đua của bà là hoàn toàn bịa đặt, thiếu căn cứ. Những lần như thế bà chỉ nghe qua giáo viên nói chứ không hề biết biên bản nào cả.

Thời điểm công tác tại trường, hiệu trưởng đưa ra những lý do để cắt thi đua của bà 05 năm liên tục là thiếu căn cứ, không có minh chứng cụ thể chỉ báo trong hội đồng liên tịch. Sau đó ra hội đồng sự phạm thông báo xếp loại, mặc dù bà có ý kiến nhưng cũng không thay đổi và cuối cùng cho giáo viên biểu quyết bằng cách giơ tay cũng không có biên bản đọc trước hội đồng. Bức xúc trước việc làm của hiệu trưởng và sự trù dập giáo viên một cách vô cớ, bà T có đơn khiếu nại, tố cáo hàng năm gửi Phòng giáo dục nhưng không được giải quyết.

Ngày 13/9/2018, bà T được nghe hiệu trưởng D và lãnh đạo Phòng giáo dục báo cáo tại buổi họp với Liên đoàn lao động tỉnh nhưng các ý kiến của Ban giám hiệu và Phòng giáo dục bà đều không đồng ý.

Ngày 26/3/2019, bà nhận được văn bản số 141/NV do đồng chí Hồ Trung K kí ngày 25/3/2019 tại cuộc họp ngày 13/3/2019 (không có mặt bà T) thì Hiệu trưởng D đã báo cáo và giữ nguyên nội dung như cuộc họp ngày 13/9/2018.

Do đó bà T làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết buộc bà Lê Kim D - Hiệu trưởng trường tiểu học L phải bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm với tổng số tiền là 161.900.000 đồng; Gồm:

1. Chi phí hợp lý để bà T hạn chế, khắc phục thiệt hại: Chi phí đơn từ giấy mực, ghi đĩa, mua máy phục vụ ghi âm và ghi hình, công sức, xăng xe đi lại từ tháng 5/2013 đến nay, tổng dự tính 5.000.000 đồng/01 năm; tổng cộng là: 5.000.000 đồng x 6 năm = 30.000.000 đồng.

2. Thu nhập thực tế bà T bị mất hoặc bị giảm sút:

2.1. Không cho bà chủ nhiệm lớp, không cho dạy tăng buổi 1.000.000 đồng/tháng x 9 tháng = 9.000.000 đồng.

2.2. Thu nhập phụ may quần áo 100.000 đồng/01 buổi và phụ bán hàng giúp chị bà Tân 100.000 đồng/01 buổi; tổng cộng là:

$100.000 \text{ đồng} \times 15 \text{ ngày/01 tháng} = 1.500.000 \text{ đồng/tháng}$

$1.500.000 \text{ đồng/tháng} \times 12 \text{ tháng} = 18.000.000 \text{ đồng/năm}$

$18.000.000 \text{ đồng/năm} \times 6 \text{ năm} = 108.000.000 \text{ đồng.}$

3. Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho bà T (10 tháng lương cơ bản) là:
 $1.490.000 \text{ đồng} \times 10 \text{ tháng} = 14.900.000 \text{ đồng.}$

4. Chi phí thiệt hại khác do luật quy định.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bà T rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với các khoản: Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút về việc phụ may quần áo, bán hàng giúp chị bà T, tổng cộng số tiền: 108.000.000 đồng.

Bà T chỉ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm đối với bao gồm các khoản:

- Chi phí đơn từ giấy mực, ghi đĩa, mua máy phục vụ ghi âm và ghi hình, công sức, xăng xe đi lại từ tháng 5/2013 đến nay, số tiền là 30.000.000 đồng.

- Thu nhập thực tế do không cho bà chủ nhiệm lớp, không cho dạy tăng buổi (năm học 2017-2018), mất số tiền là 9.000.000 đồng.

- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 10 tháng lương cơ bản là: 14.900.000 đồng.

Tổng cộng là 53.900.000 đồng (*Năm mươi ba triệu chín trăm nghìn đồng*).

*** Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Lê Kim D là ông Nguyễn Xuân P trình bày:**

Trường tiểu học L là cơ sở giáo dục có nhiệm vụ tổ chức giảng dạy, học tập và hoạt động giáo dục theo mục tiêu, chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Trường chịu sự quản lý trực tiếp của UBND Thành phố Buôn Ma Thuột về mọi mặt; Phòng giáo dục và đào tạo Thành phố B thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với nhà trường. Bà Lê Kim D là Hiệu trưởng nhà trường, trực tiếp điều hành và chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý nhà nước đối với hoạt động của Nhà trường.

Hàng năm, nhà trường căn cứ kết quả đánh giá chất lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên của từng tổ chuyên môn trình lên Hội đồng thi đua của nhà trường. Hội đồng thi đua, đối chiếu với các văn bản quy định về thi đua, tiến hành họp xét đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng của UBND Thành phố B công nhận danh hiệu cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Quá trình làm việc, Hội đồng thi đua nhà trường dựa trên kết quả họp xét của Tổ chuyên môn, Công đoàn đối chiếu với bản tự đăng ký xếp loại thi đua cá nhân và các văn bản hướng dẫn về thi đua, khen thưởng, sau đó thống nhất bỏ phiếu kín để xếp loại đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên để nghị cấp trên bình xét thi đua và công nhận. Các mức xếp loại là: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ và không hoàn thành nhiệm vụ.

Bà Nguyễn Thị T về công tác tại nhà trường từ năm học 2012-2013 theo quyết định số: 3521/QĐ-GD&ĐT ngày 31/08/2012 của Chủ tịch UBND Thành phố B. Quá trình công tác, bà T được Hội đồng thi đua nhà trường đề nghị công nhận lao động tiên tiến năm học 2012 -2013. Còn các năm học tiếp theo bà không được đề nghị công nhận lao động tiên tiến vì không đủ điều kiện. Sau đó, bà T khiếu nại lên các cấp có thẩm quyền đã được phòng Giáo dục và đào tạo, Phòng Nội vụ , UBND TP. B, UBND tỉnh Đắk Lắk trả lời bằng văn bản là việc bà không được công nhận danh hiệu lao động là đúng với quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng.

Việc xếp loại thi đua đối với cán bộ, viên chức, người lao động trong nhà trường căn cứ vào kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng thi đua nhà trường để thống nhất trình cấp có thẩm quyền là UBND Thành phố B công nhận, chứ không phải hành vi do cá nhân bà Lê Kim D thực hiện. Việc Hội đồng thi đua nhà trường đánh giá và xếp loại lao động đối với bà T là đúng với quy định của pháp luật nên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T .

Bà T là viên chức đang hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Việc bà T ngoài giờ lên lớp thì phải chuẩn bị giáo án, công cụ để phục vụ cho việc giảng dạy trên lớp. Hàng ngày, bà T vẫn đi dạy bình thường được nhận lương tháng đầy đủ, kể cả ngày nghỉ, lễ tết vẫn hưởng nguyên lương. Ngoài lương ra, bà T còn được nhận các khoản hỗ trợ về ngày Lễ, Tết theo quy định, nên không có thiệt hại xảy ra. Do đó, bị đơn không đồng ý theo yêu cầu bồi thường của nguyên đơn.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 142/2020/DS-ST Ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân TP Buôn Ma Thuột đã quyết định:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 588, Điều 592 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - bà Nguyễn Thị T về việc yêu cầu bà Lê Kim D phải bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm với tổng số tiền là 53.900.000 đồng, gồm các khoản:

- Chi phí hợp lý để bà T hạn chế, khắc phục thiệt hại, gồm: Chi phí đơn từ giấy mực, ghi đĩa, mua máy phục vụ ghi âm và ghi hình, công sức, xăng xe đi lại từ tháng 5/2013 đến nay, số tiền là 30.000.000 đồng.

- Thu nhập thực tế bà Tân bị mất: Không cho bà T chủ nhiệm lớp, không cho dạy tăng buổi (năm học 2017-2018) số tiền là 9.000.000 đồng.

- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho bà T (10 tháng lương cơ bản) là: 14.900.000 đồng.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - bà Nguyễn Thị T về việc yêu cầu bà Lê Kim D phải bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm với tổng số tiền là 108.000.000 đồng, gồm:

- Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút về việc phụ may quần áo, bán hàng giúp chị bà Tân, tổng cộng số tiền: 108.000.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên quyền kháng cáo, về trình tự thủ tục thi hành án dân sự cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

- Ngày 28/12/2020, bà Nguyễn Thị T kháng cáo toàn bộ bản án.

Tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị T đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, chấp nhận đơn kháng của bà.

Tại cấp phúc thẩm, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị T là luật sư Hồ Nguyên L xin xét xử vắng mặt và gửi bản luận cứ trình bày: Nguyên đơn là Viên chức do đó hàng năm đều phải thực hiện quy định về trình tự, thủ tục đánh giá viên chức theo quy định của Luật viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành quy định rất rõ ràng về trình tự, thủ tục đánh giá viên chức hàng năm theo quy định tại các điều 37, 39, 43 và Điều 44 Luật viên chức thì trách nhiệm chính thuộc về người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm tổ chức việc đánh giá viên chức thuộc thẩm quyền quản lý do đó bà Lê Kim D là hiệu trưởng là người đứng đầu đơn vị sự nghiệp phải có trách nhiệm thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục đánh giá viên chức hàng năm. Việc Tòa án sơ thẩm có yêu cầu nhà trường cung cấp các hồ sơ nhận xét về giáo viên hàng năm, thì bà Lê Kim D là hiệu trưởng - đại diện nhà trường đã có công văn trả lời “ không thể cung cấp các tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án được”. Việc từ chối trách nhiệm cung cấp, giao nộp các tài liệu chứng cứ thể hiện rõ việc làm của bà D là không đúng, xâm hại quyền lợi chính đáng của bà T.

Đại diện theo uỷ quyền của bị đơn trình bày: Đề nghị hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện và không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk phát biểu:

- Về tố tụng: Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Xét thấy, việc bình xét thi đua hàng năm đối với giáo viên tại Trường tiểu học L do hội đồng thi đua nhà trường tổ chức thực hiện theo quy định; Sau khi có kết quả bình xét thi đua hàng năm thì Trường tiểu học L trình cấp có thẩm quyền là Phòng giáo dục - đào tạo và UBND thành phố B xét công nhận và quyết định cuối cùng. Việc xếp loại thi đua hàng năm tại Trường tiểu học L đối với viên chức nói chung và với bà T nói riêng là hoạt động thường xuyên của nhà trường, của tập thể, không phải hành vi do cá nhân bà Lê Kim D thực hiện và bà D cũng không phải là cá nhân có quyền quyết định công nhận thi đua cuối cùng. Việc bà D và hội đồng thi đua nhà trường tổ chức bình xét thi đua hàng năm thì không cơ quan có thẩm quyền nào có kết luận hoặc có văn bản nào cho rằng bà D hay hội đồng thi đua nhà trường đã làm sai quy định. Ngược lại việc khiếu nại của bà T đã được cơ quan có thẩm quyền các cấp như: Phòng Giáo dục và đào tạo, Phòng Nội vụ, UBND TPB, UBND tỉnh Đắk Lắk trả lời cuối cùng. Do đó bà T cho rằng bà D có hành vi vi phạm

trong việc tổ chức bình xét thi đua gây thiệt hại cho bà T là không có căn cứ, không phù hợp.

Đối với việc quản lý, phân công nhiệm vụ tại Trường tiểu học L là hoạt động mang tính chất nội bộ phục vụ cho công tác chuyên môn, thực hiện kế hoạch giảng dạy, quản lý, tổ chức cán bộ, viên chức, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của nhà trường và các cá nhân trực thuộc phải chấp hành sự quản lý, điều hành, phân công nhiệm vụ của ban lãnh đạo nhà trường. Trường hợp nếu bà D là hiệu trưởng, đảng viên nhưng vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ hay vi phạm trong quản lý, điều hành thì viên chức trong nhà trường, đảng viên có quyền báo cáo lên phòng nội vụ, phòng giáo dục - UBND TP. B hoặc Thành ủy B để kiểm tra, xem xét và có kết luận cuối cùng. Hiện nay không có cơ quan có thẩm quyền nào kết luận việc quản lý, phân công nhiệm vụ tại Trường tiểu học L của ban lãnh đạo nhà trường (trong đó có bà D là hiệu trưởng) là có sai phạm, xâm phạm đến bà T.

Mặt khác, quá trình giải quyết vụ án, và sau khi kháng cáo nguyên đơn bà T không đưa ra được tài liệu, chứng cứ để chứng minh bà D là người trực tiếp có hành vi xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà T mà gây thiệt hại cho bà T. Do đó, việc bà T yêu cầu bồi thường các khoản nêu trên là không có căn cứ, không phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 592 của Bộ luật dân sự 2015 bác toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự - Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị T - Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 142/2020/DS-ST ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, lời trình bày của các bên đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của nguyên đơn Nguyễn Thị T trong hạn luật định, bà T yêu cầu bồi thường thiệt hại do nhân phẩm, uy tín bị xâm hại nên được Miễn nộp tiền tạm ứng án phí, phúc thẩm nên vụ án được giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Bà Nguyễn Thị T về công tác tại nhà trường từ năm học 2012 - 2013 theo quyết định số: 3521/QĐ-GD&ĐT ngày 31/08/2012 của Chủ tịch UBND Thành phố B. Quá trình công tác, bà T được Hội đồng thi đua nhà trường đề nghị công nhận lao động tiên tiến năm học 2012 -2013; Còn các năm học tiếp theo (2013-2014, 2014-2015, 2015-2016, 2016-2017, 2017-2018) bà T không được đề nghị công nhận lao động tiên tiến vì không đủ điều kiện. Không đồng ý với kết quả công nhận, bà T khiếu nại lên các cấp có thẩm quyền. Sau đó, bà T đã được trả lời là

việc không công nhận danh hiệu lao động của bà T là đúng với quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng. Không đồng ý với trả lời của các cấp có thẩm quyền. Bà T khởi kiện yêu cầu bà Lê Kim D phải bồi thường toàn bộ thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm với tổng số tiền là 161.900.000 đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm bà T tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện với số tiền là 108.000.000 đồng nên cấp sơ thẩm đình chỉ yêu cầu khởi kiện là có căn cứ.

Số tiền bà T yêu cầu bà Lê Kim D phải bồi thường thiệt hại bao gồm các khoản sau:

- Chi phí đơn từ giấy mực, ghi đĩa, mua máy phục vụ ghi âm và ghi hình, công sức, xăng xe đi lại từ tháng 5/2013 đến nay, số tiền là 30.000.000 đồng.

- Thu nhập thực tế bà T bị mất: Không cho bà T chủ nhiệm lớp, không cho dạy tăng buổi (năm học 2017-2018) số tiền là 9.000.000 đồng.

- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho bà T (10 tháng lương cơ bản) là: 14.900.000 đồng. Tổng cộng các khoản là: 53.900.000 đồng (Năm mươi ba triệu chín trăm nghìn đồng)

[3] Xét kháng cáo của nguyên đơn Nguyễn Thị T thì thấy: Việc bình xét thi đua hàng năm đối với cán bộ, viên chức và người lao động tại Trường tiểu học Lý Tự Trọng do Hội đồng thi đua nhà trường tổ chức thực hiện dựa trên kết quả họp xét của Tổ chuyên môn, tổ công đoàn đối chiếu với bản tự đăng ký thi đua cá nhân và các văn bản hướng dẫn về thi đua, khen thưởng, trên cơ sở đó các thành viên Hội đồng thi đua thống nhất bỏ phiếu kín để xếp loại đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Sau khi họp căn cứ kết quả bình xét thi đua của hội đồng thi đua nhà trường, lập tờ trình đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng –Ủy ban nhân dân thành phố B xem xét và ra Quyết định công nhận danh hiệu và tặng thưởng với các hình thức theo quy định cho cá nhân, tập thể. Việc xếp loại thi đua hàng năm đối với viên chức và người lao động tại Trường tiểu học L nói chung với bà T nói riêng là hoạt động thường xuyên của Hội đồng thi đua nhà trường, chứ không phải do cá nhân bà Lê Kim D thực hiện, bà D cũng không phải là cá nhân quyết định cuối cùng. Mặc dù, việc này bà T đã làm đơn gửi các cơ quan có thẩm quyền khiếu nại bà D có hành vi vi phạm trong việc tổ chức bình xét thi đua gây thiệt hại cho bà Nguyễn Thị T. Việc khiếu nại của bà Tân đối với bà Diên đã được Phòng Giáo dục và đào tạo, Phòng Nội vụ, UBND TP. B, UBND tỉnh Đắk Lắk đã trả lời không có căn cứ cho rằng bà Lê Kim D có hành vi vi phạm trong việc tổ chức bình xét thi đua gây thiệt hại cho bà T.

Hơn nữa, bà Nguyễn Thị T cho rằng việc bà D không cho bà chủ nhiệm lớp, không cho dạy tăng buổi (năm học 2017-2018) làm bà mất thu nhập, xét thấy việc quản lý điều hành tại Trường tiểu học L là hoạt động mang tính chất nội bộ phục vụ cho công tác chuyên môn. Sự quản lý, điều hành, phân công nhiệm vụ đối với các cá nhân trực thuộc là sự quyết định của tập thể Ban lãnh đạo nhà trường.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Không có căn cứ xác định cá nhân bà Lê Kim D có hành vi gây thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín cho bà T. Do vậy, việc bà Nguyễn Thị T yêu cầu bồi thường các khoản nêu trên

là không có căn cứ, không phù hợp với quy định của pháp luật nên kháng cáo của bà Nguyễn Thị T không được chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị T

- Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 142/2020/DS-ST Ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân TP Buôn Ma Thuột.

Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 588, Điều 592 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Không chấp một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T về việc yêu cầu bà Lê Kim D phải bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm với tổng số tiền là 53.900.000 đồng, gồm các khoản:

- Chi phí hợp lý để hạn chế, khắc phục thiệt hại, gồm: Chi phí đơn từ giấy mực, ghi đĩa, mua máy phục vụ ghi âm và ghi hình, công sức, xăng xe đi lại từ tháng 5/2013 đến nay, số tiền là 30.000.000 đồng.

- Thu nhập thực tế bị mất: Không cho chủ nhiệm lớp, không cho dạy tăng buổi (năm học 2017-2018), mất số tiền là 9.000.000 đồng.

- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 10 tháng lương cơ bản là: 14.900.000 đồng.

[2] Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T về việc yêu cầu bà Lê Kim D phải bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm với tổng số tiền là 108.000.000 đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND TP Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS TP Buôn Ma Thuột;
- Đường sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

- Lưu: VT, HS.

Đinh Thị Tuyết